TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAI LẬY** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2021/DS-ST
Ngày: 28 - 5 - 2021
V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Kim Loan.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thị Loan.

2/ Ông Nguyễn Văn Tư.

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Đặng Nhật Trường - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Nhung - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 638/2020/TLST-DS ngày 24 tháng 12 năm 2020 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67/2021/QĐXXST-DS ngày 20 tháng 4 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 56/2021/QĐXXST-DS ngày 11 tháng 5 năm 2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Trần Văn Mỹ E, sinh năm 1966.

Địa chỉ: Ấp C, xã S, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị B (Nguyễn Thị T, T1), sinh năm 1970.

Ông Hồ Văn L, sinh năm 1981.

Cùng địa chỉ: Ấp N, xã C, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị U, sinh năm 1970.

Địa chỉ: Ấp C, xã S, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

(Có mặt ông E, bà U; Vắng mặt ông L, bà B tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

***** Tại đơn khởi kiện ngày 15/12/2020, trong quá trình xét xử và tại phiên tòa, nguyên đơn là ông Trần Văn Mỹ E trình bày:

Vào ngày 08/12/2016, ông Hồ Văn L, bà Nguyễn Thị B có mượn của vợ chồng ông 12 chỉ vàng 24k. Ông L, bà B có thỏa thuận, khi nào ông cần lấy vàng thì ông L, bà B sẽ trả. Đến khi cần lấy lại vàng, ông yêu cầu ông L, bà B trả 12 chỉ vàng 24k đã mượn nhưng ông L, bà B chỉ trả 07 chỉ vàng 24k rồi ngưng không trả nữa.

Nay, ông yêu cầu ông L, bà B trả 05 chỉ vàng 24k, trả vfao ngày 30/9/2021.

* Tại biên bản ghi lời khai, bà Nguyễn Thị B trình bày:

Vợ chồng bà có mượn của vợ chồng ông Trần Văn Mỹ E 12 chỉ vàng 24k, lãi suất 100.000 đồng/chỉ vàng 24 do thời gian đã lâu nên bà không nhớ cụ thể ngày mượn là ngày nào. Vợ chồng bà đã thực hiện theo thỏa thuận đóng lãi đến cuối năm 2020 thì ngưng do hoàn cảnh khó khăn. Bà đã trả cho ông E được 07 chỉ vàng 24k, hiện còn nợ lại 05 chỉ vàng 24k. Bà có tìm gặp vợ chồng ông E để thỏa thuận cho bà thêm thời gian để bà bán đất trả nợ cho ông E nhưng ông E không đồng ý. Nay ông Trần Văn Mỹ E khởi kiện yêu cầu vợ chồng bà phải trả cho ông E 05 chỉ vàng 24k thì bà đồng ý. Tuy nhiên, do hoàn cảnh khó khăn, vợ chồng bà phải đi làm thuê không có khả năng trả ngay, bà xin trả dần số vàng trên, mỗi năm bà trả 01 chỉ vàng 24k, trả đến khi hoàn tất nợ.

* Tại biên bản ghi lời khai và tại phiên tòa bà Nguyễn Thị U trình bày:

Bà là vợ của ông Trần Văn Mỹ E. Ngày 08/12/2016, ông Hồ Văn L, bà Nguyễn Thị B có vay của vợ chồng bà 12 chỉ vàng 24k, lãi suất 100.000 đồng/chỉ vàng 24k. Không thỏa thuận thời trả nợ. Khi nào bà cần lấy lại vàng thì sẽ báo trước cho ông L, bà B một thời gian. Ông L, bà B vài tháng trả lãi một lần, trả lãi đến cuối năm 2019 thì ngưng. Ông L, bà B đã trả vốn được 02 lần: Lần 1, trả 03 chỉ vàng 24k; Lần 2, trả 04 chỉ vàng 24k. Hiện ông L, bà B còn nợ vợ chồng bà 05 chỉ vàng 24k. Nay, bà thống nhất với yêu cầu khởi kiện của ông E, buộc ông L, bà B trả 05 chỉ vàng 24k vào ngày 30/9/2021.

* Bị đơn là ông Hồ Văn L đã được Tòa án tống đạt hợp lệ văn bản tố tụng của Tòa án theo quy định bộ luật tố tụng dân sự nhưng ông L vẫn không có ý kiến và không tham gia phiên tòa.

* Ý kiến quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy phát biểu về việc chấp hành pháp luật tố tụng dân sự của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký, các đương sự:

Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án, các đương sự đã thực hiện đúng các quyền, nghĩa vụ của mình trong quá trình tham gia tố tụng.

- Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Căn cứ hồ sơ vụ án, các tài liệu, chứng cứ đã được Hội đồng xét xử xE xét và kết quả

tranh luận của những người tham gia tố tụng tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trần Văn Mỹ E.

Buộc ông Hồ Văn L, bà Nguyễn Thị B có nghĩa vụ trả cho ông Trần Văn Mỹ E 05 chỉ vàng 24k.

Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của ông E được chấp nhận nên ông L, bà B phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa, bà Nguyễn Thị B, ông Hồ Văn L đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không lý do. Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bà B, ông L theo quy định tại khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án: Xét yêu cầu khởi kiện của ông Trần Văn Mỹ E, Hội đồng xét xử nhận thấy, tại biên nhận gốc ngày 08/12/2016 thể hiện bà Nguyễn Thị B (Nguyễn Thị Thì) có mượn của ông Trần Văn Mỹ E 12 chỉ vàng 24k, có chữ ký xác nhận nợ ở cuối biên nhận. Sau khi mượn, ông L, bà B đã trả cho ông E 07 chỉ vàng 24k, hiện còn nợ lại 05 chỉ vàng 24k và bà Nguyễn Thị B cũng xác nhận vợ chồng bà còn nợ ông E 05 chỉ vàng 24k. Do đó, yêu cầu khởi kiện của ông Trần Văn Mỹ E là có căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận, buộc ông Hồ Văn L, bà Nguyễn Thị B có nghĩa vụ liên đới trả cho ông Trần Văn Mỹ E 05 chỉ vàng 24k.

[3] Xét yêu cầu xin trả dần của bà B, Hội đồng xét xử nhận thấy, bà B đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ và việc xin trả dần của bà B cũng không được ông E chấp nhận. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu xin trả dần của bà B. Buộc bà B, ông L trả số vàng trên vào ngày 30/9/2021.

[4] Yêu cầu tính lãi: Ông E không yêu cầu tính lãi đối với số vàng trên nên Hội đồng xét xử không xE xét.

[5] Về án phí: Bà Nguyễn Thị B, ông Hồ Văn L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[6] Xét lời đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ và phù hợp nhận định Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vàng 24k tại thời điểm xét xử có giá 5.300.000 đồng/chỉ để tính án phí dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự.

- Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện ông Trần Văn Mỹ E.

- Buộc ông Hồ Văn L, bà Nguyễn Thị B (Nguyễn Thị Thì) có nghĩa vụ liên đới trả cho ông Trần Văn Mỹ E 05 chỉ vàng 24k, trả vào ngày 30/9/2021.

2. Về án phí:

- Ông Hồ Văn L, bà Nguyễn Thị B phải chịu 1.325.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Hoàn lại cho ông Trần Văn Mỹ E số tiền 625.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0006280 ngày 24/12/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo qui định các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND H. Cai Lậy;
- CCTHADS H. Cai Lậy;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Trần Kim Loan